

(Ban hành kèm theo Văn bản Số: 373/2026/QĐ-TPB.CB

ngày hiệu lực: 25/06/2026)

Điều 1. Đối tượng gửi tiền có kỳ hạn và điều kiện áp dụng

1. Đối tượng gửi tiền có kỳ hạn dành cho Khách hàng Tổ chức ("Khách hàng") tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("TPBank") là các Khách hàng Tổ chức là người cư trú hoặc người không cư trú bao gồm Cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam; Văn phòng đại diện, văn phòng dự án của các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam đáp ứng đầy đủ các điều kiện về đối tượng gửi tiền gửi có kỳ hạn theo quy định của TPBank và quy định của pháp luật;
2. Khách hàng là người cư trú và người không cư trú không được gửi tiền gửi chung có kỳ hạn;
3. Khách hàng Tổ chức và Khách hàng cá nhân không được gửi tiền gửi chung có kỳ hạn bằng ngoại tệ.

Điều 2. Thủ tục giao dịch Tiền gửi Có kỳ hạn giữa TPBank và Khách hàng

1. TPBank nhận, chi trả tiền gửi có kỳ hạn ("TG CKH") thông qua tài khoản thanh toán ("TKTT") của chính Khách hàng đó mở tại TPBank/mở tại Tổ chức tín dụng ("TCTD") khác theo thỏa thuận giữa TPBank và Khách hàng;
2. Hợp đồng TG CKH là văn bản giao kết giữa TPBank và Khách hàng về khoản tiền của Khách hàng gửi tại TPBank trong một thời hạn nhất định theo thỏa thuận giữa Khách hàng và TPBank với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho Khách hàng;
3. Đối với Khách hàng Tổ chức là người không cư trú, thời hạn gửi tiền không được dài hơn thời hạn hiệu lực còn lại của *Giấy tờ xác minh thông tin của Tổ chức¹*;
4. Đối với tiền gửi chung có kỳ hạn, khách hàng gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua tài khoản thanh toán chung của tất cả khách hàng;
5. Khi rút gốc lãi TG CKH, Khách hàng phải xuất trình văn bản ủy quyền và *Giấy tờ tùy thân²* còn thời hạn hiệu lực của người đại diện Tổ chức được cử đến giao dịch với TPBank, ký đủ và đúng theo chữ ký mẫu đã đăng ký tại TPBank khi gửi TG CKH;
6. Đồng tiền chi trả gốc, lãi TG CKH là đồng tiền mà Khách hàng đã gửi;
7. Vào Ngày giá trị của Hợp đồng TG CKH mà trên TKTT của Khách hàng/Tài khoản trung gian nhận TG CKH của TPBank không đủ tiền để TPBank thực hiện việc trích chuyển theo quy định tại Hợp đồng TG CKH thì Hợp đồng TG CKH chưa có hiệu lực. Khách hàng có trách nhiệm chuyển đủ số tiền gửi quy định tại Hợp đồng TG CKH vào TKTT của Khách hàng/Tài khoản trung gian nhận TG CKH của TPBank vào ngày làm việc kế tiếp hoặc TPBank và Khách hàng sẽ thỏa thuận hủy bỏ Hợp đồng TG CKH. Trường hợp TKTT của Khách hàng/Tài khoản trung gian nhận TG CKH của TPBank có đủ số tiền gửi sau Ngày giá trị quy định tại Hợp đồng TG CKH thì các Bên đồng thuận Ngày giá trị của Hợp đồng TG CKH là

¹ Giấy Tờ Xác Minh Thông Tin Của Tổ Chức: Là Quyết định thành lập hoặc Giấy phép hoạt động hoặc Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định của Pháp luật.

² Dữ liệu về Giấy tờ tùy thân phải còn hiệu lực và thời hạn sử dụng bao gồm các trường hợp theo quy định và/hoặc các loại Giấy tờ tùy thân khác theo quy định của pháp luật từng thời kỳ.

- Trường hợp cá nhân là công dân Việt Nam: Thẻ căn cước công dân, Thẻ căn cước.
- Trường hợp cá nhân là người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch: Giấy chứng nhận căn cước;
- Trường hợp cá nhân là người nước ngoài: Hộ chiếu, đối với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam phải có thêm thị thực nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị thay thị thực hoặc giấy tờ chứng minh được miễn thị thực nhập cảnh. Việc thu thập thị thực nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị thay thị thực hoặc giấy tờ chứng minh được miễn thị thực nhập cảnh chỉ yêu cầu đối với KH có người đại diện hợp pháp là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

ngày TKTT của Khách hàng/Tài khoản trung gian nhận TG CKH của TPBank có đủ số tiền để TPBank trích gửi theo thỏa thuận tại Hợp đồng TG CKH ("*Ngày giá trị mới*") và hai Bên thực hiện tính toán lại Ngày đến hạn ("*Ngày đến hạn mới*") của TG CKH, lãi suất áp dụng trong trường hợp này sẽ được TPBank xác định lại phù hợp với *Ngày giá trị mới* và gửi thông báo cho Khách hàng bằng hình thức mà TPBank cho là phù hợp và Khách hàng cam kết đồng ý với mức lãi suất mới mà TPBank đã xác định này.

8. Trường hợp ngày ký kết trên Hợp đồng TG CKH và ngày giá trị ghi nhận tại Hợp đồng TG CKH (Ngày giá trị) không khớp nhau: đảm bảo Ngày giá trị phải cùng ngày hoặc sau ngày ký kết trên Hợp đồng TG CKH, nhưng không vượt quá 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký kết Hợp đồng TG CKH.
9. Trường hợp ngày Khách hàng ký trên Đề nghị chi trả TG CKH và ngày TPBank thực hiện chi trả TG CKH không khớp nhau: đảm bảo ngày TPBank thực hiện chi trả TG CKH phải cùng ngày hoặc sau ngày Khách hàng Tổ chức ký trên Đề nghị chi trả TG CKH, nhưng không vượt quá 07 (bảy) kể từ ngày Khách hàng Tổ chức ký trên Đề nghị chi trả TG CKH.

Điều 3. Đặc điểm chung

1. Lãi suất TG CKH tại TPBank quy định theo từng thời kỳ, các sản phẩm TG CKH sẽ được quy định lãi suất TG CKH, mức phí (nếu có) theo đúng chính sách của ngân hàng cho sản phẩm đó và được niêm yết công khai tại địa điểm giao dịch của TPBank và trên website chính thức của TPBank. Nguyên tắc và phương pháp tính lãi suất:

- a) Lãi suất tính lãi: là lãi suất TPBank niêm yết theo từng thời kỳ, được quy đổi theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày;
- b) Thời hạn tính lãi: được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày đến hạn khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi);
- c) Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi;
- d) Số dư thực tế: là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi thực tế TPBank còn phải trả cho Khách hàng;
- e) Số ngày duy trì số dư thực tế: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi;
- f) Công thức tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \Sigma(\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}) / 365$$

- g) Đối với khoản tiền gửi mà thời hạn tính từ khi TPBank nhận tiền gửi đến khi Khách hàng rút tiền là dưới một ngày và duy trì qua đêm: Thời hạn tính lãi và số ngày duy trì số dư thực tế để tính lãi được xác định là 01 (một) ngày, số dư thực tế dùng để tính lãi là số dư cuối ngày trong thời hạn tính lãi. Trường hợp Khách hàng gửi tiền và rút tiền trong cùng ngày thì Khách hàng không được hưởng lãi;
 - h) Mức lãi suất tính lãi theo phương pháp tính lãi nêu tại Khoản 1 Điều này tương ứng với mức lãi suất năm theo phương pháp tính lãi quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 14/2017/TT-NHNN.
2. Rút trước hạn tiền gửi: Tùy thuộc vào từng sản phẩm, hình thức TG CKH mà Khách hàng tham gia, sử dụng được ghi nhận tại Hợp đồng TG CKH, Khách hàng có thể rút một phần hoặc toàn bộ tiền gửi trước ngày đến hạn, ngày chi trả hoặc ngày thanh toán của khoản tiền gửi.
 - a) Trường hợp Khách hàng rút trước hạn toàn bộ tiền gửi (tất toán trước hạn toàn bộ): Số tiền gửi được hưởng mức lãi suất Không kỳ hạn thấp nhất dành cho Khách hàng Doanh nghiệp của TPBank ban hành theo từng thời kỳ tại thời điểm tất toán trước hạn toàn bộ số tiền gửi (gốc). Số tiền lãi tính trên toàn bộ số ngày gửi tiền thực tế nhưng chưa đủ kỳ hạn;
 - b) Trường hợp Khách hàng rút trước hạn một phần tiền gửi (một lần hoặc nhiều lần) với điều

kiện số tiền gửi còn lại tối thiểu phải bằng số tiền gửi tối thiểu theo quy định của từng sản phẩm:

- Đối với phần tiền gửi rút trước hạn được hưởng mức lãi suất Không kỳ hạn thấp nhất dành cho Khách hàng Doanh nghiệp của TPBank ban hành theo từng thời kỳ tại thời điểm rút trước hạn tiền gửi. Số tiền lãi tính trên toàn bộ số ngày gửi tiền thực tế nhưng chưa đủ kỳ hạn;
 - Đối với phần tiền gửi còn lại được hưởng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản tiền gửi mà khách hàng rút trước hạn một phần.
- c) Với sản phẩm TG CKH lĩnh lãi đầu kỳ hoặc lĩnh lãi định kỳ thì TPBank sẽ thu hồi lại số tiền lãi có kỳ hạn mà Khách hàng đã lĩnh đầu kỳ; lĩnh lãi hàng tháng hoặc hàng quý (nếu có) và trừ vào số tiền gửi (gốc) rút trước hạn của Khách hàng trước khi hoàn trả khoản tiền gửi (gốc) cho Khách hàng.
3. Tra cứu thông tin/số dư TG CKH: Khách hàng có thể tra cứu số dư tại các điểm giao dịch của TPBank hoặc trên TPBank Biz của TPBank hoặc Khách hàng vui lòng gọi 1900 6036 để tra cứu thông tin và các phương thức tra cứu khác theo từng thời kỳ của TPBank;
 4. Khách hàng được chuyển quyền sở hữu TG CKH theo hình thức chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật;
 5. Không áp dụng chuyển nhượng TG CKH thông qua phương tiện điện tử;
 6. Trường hợp tại Hợp đồng TG CKH, Khách hàng chọn phương thức thanh toán gốc, lãi vào TKTT của Khách hàng mở tại TPBank hoặc TCTD khác, nhưng tại *Ngày đến hạn* hoặc *Ngày đến hạn mới*, TG CKH của Khách hàng bị phong tỏa và/hoặc TKTT của Khách hàng bị đóng và các trường hợp thay đổi tình trạng TG CKH/TKTT dẫn đến việc không trả gốc và lãi vào TKTT được thì khoản TG CKH này sẽ tiếp tục tái tục theo kỳ hạn và điều kiện như thỏa thuận tại Hợp đồng TG CKH hoặc theo Sản phẩm TG CKH khác (nếu tại thời điểm đến hạn TPBank đã đóng/dừng triển khai Sản phẩm TG CKH mà Khách hàng đang tham gia) mà TPBank cho là phù hợp cho đến khi Khách hàng có thông báo bằng văn bản về số TKTT mới (với trường hợp TKTT đăng ký theo TG CKH này đã đóng) và/hoặc TG CKH đã được chấm dứt phong tỏa (với trường hợp bị phong tỏa TG CKH) và văn bản đề nghị chi trả TG CKH thì TPBank sẽ thực hiện chi trả cho Khách hàng toàn bộ gốc, lãi tiền gửi CKH được tính theo kỳ hạn gửi ban đầu đối với các kỳ hạn tròn kỳ đã tái tục và lãi không kỳ hạn đối với thời gian thực gửi không tròn kỳ (nếu có). Trong trường hợp này, Khách hàng cam kết tuân thủ, không tranh chấp với TPBank nếu TPBank áp dụng sản phẩm TG CKH khác cho số tiền gốc, lãi của Khách hàng. Việc thay đổi này sẽ được TPBank thông báo tới Khách hàng bằng hình thức mà TPBank cho là phù hợp. Khách hàng đồng ý với hình thức xử lý mà TPBank quyết định và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào về quyết định này;
 7. Trường hợp tại Hợp đồng TG CKH, Khách hàng lựa chọn phương thức tái tục gốc và/hoặc lãi, đến thời điểm tái tục TG CKH mà TPBank không duy động kỳ hạn tương ứng với kỳ hạn Khách hàng đã gửi trước đó thì TPBank được quyền quyết định việc tự động chuyển sang kỳ hạn ngắn hơn kế tiếp hoặc chuyển sang không kỳ hạn nếu TPBank đã đóng/dừng triển khai Sản phẩm TG CKH mà Khách hàng đang tham gia. Việc thay đổi này sẽ được TPBank thông báo tới KH bằng văn bản.
 8. Nguyên tắc tái tục gốc và/hoặc lãi sau khi gửi đủ thời hạn gửi tiền đối với Khách hàng là người không cư trú: Trường hợp thời hạn gửi tiền bao gồm cả các kỳ tái tục tiếp theo dài hơn thời hạn hiệu lực của Giấy tờ xác minh thông tin của Khách hàng thì TPBank sẽ không thực hiện tái tục gốc và/hoặc lãi theo chỉ thị của Khách hàng. Tại Ngày đến hạn của thời hạn gửi tiền, TPBank sẽ chuyển gốc và/hoặc lãi vào tài khoản thanh toán của Khách hàng ghi nhận tại Hợp đồng TG CKH.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của TPBank

1. Thực hiện giao dịch khi nhận được các chứng từ giao dịch hợp lệ mà theo nhận định của TPBank khớp đúng với thông tin Khách hàng đăng ký tại TPBank cũng như quy định của pháp luật;

2. Bảo mật các thông tin liên quan đến Hợp đồng TG CKH của Khách hàng theo quy định;
3. Có quyền đề nghị Khách hàng cung cấp các giấy tờ pháp lý phù hợp với yêu cầu quản lý của TPBank;
4. Trường hợp Khách hàng Tổ chức đã phá sản, ngừng hoạt động, giải thể: khách hàng cung cấp các văn bản thể hiện tổ chức chấm dứt hoạt động theo quy định của Pháp luật, các giấy tờ/hồ sơ khác (nếu có) theo quy định của TPBank theo từng thời kỳ. Trừ trường hợp có quy định khác, TPBank thực hiện tất toán TG CKH vào tài khoản thanh toán của khách hàng;
5. Được quyền tự động tất toán và trích tiền sau khi tất toán từ TG CKH trong các trường hợp sau:
 - a) Thu hồi các khoản nợ quá hạn, các khoản lãi, chi phí phải trả (bao gồm chi phí quá hạn) khác của Khách hàng với TPBank;
 - b) Thực hiện các nghĩa vụ thanh toán, bồi thường theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc Khách hàng phải thanh toán hoặc theo quy định pháp luật;
 - c) Xử lý các giao dịch chi lãi thừa, tất toán thừa, tất toán quá số dư tiền gửi, các khoản tiền ghi có nhầm, thừa (nếu có);
 - d) Các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa TPBank và Khách hàng hoặc theo quy định của pháp luật;Việc này sẽ được TPBank thông báo tới Khách hàng bằng văn bản.
6. Không tất toán Hợp đồng TG CKH khi thuộc một hoặc tất cả các trường hợp sau:
 - a) Khách hàng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục giao dịch, thông tin không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký, không phù hợp với thỏa thuận của TPBank và Khách hàng, Hợp đồng TG CKH này đang bị phong tỏa hoặc Khách hàng chưa hoàn thành các nghĩa vụ nợ quá hạn gốc, lãi, phí với TPBank theo (các) Hợp đồng cấp tín dụng hoặc thỏa thuận khác (nếu có) mà Khách hàng đã ký kết, chấp thuận điều khoản, điều kiện giao dịch với TPBank;
 - b) Hợp đồng TG CKH đang có tranh chấp hoặc Khách hàng có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vi phạm các quy định, thỏa thuận với TPBank;Việc này sẽ được TPBank thông báo tới Khách hàng bằng văn bản.
7. Được miễn trách nhiệm trong việc hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin, điện... bị trục trặc, lỗi do bên thứ ba cung cấp dịch vụ hoặc vì bất cứ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của Ngân hàng hoặc trong trường hợp vì lý do để bảo đảm an toàn và hạn chế rủi ro cho Khách hàng;
8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi cho Khách hàng theo đúng quy định tại Hợp đồng TG CKH;
9. Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Khách hàng liên quan đến việc sử dụng dịch vụ theo quy định của Pháp luật và các quy định khác Ngân hàng;
10. Cung cấp các dịch vụ liên quan đến TG CKH do TPBank cung cấp như: sao y bản chính Hợp đồng TG CKH, xác nhận số dư TG CKH, ... và các dịch vụ khác; việc thu phí các dịch vụ này được thực hiện theo quy định tại biểu phí của TPBank theo từng thời kỳ;
11. Trường hợp rách nát, rách, mất Hợp đồng TG CKH, thực hiện theo quy định của TPBank theo từng thời kỳ;
12. Hợp đồng TG CKH bị sửa chữa, tẩy xóa, cắt dán TPBank không chấp nhận giao dịch trong bất kỳ trường hợp nào;
13. TPBank có quyền phong tỏa và/hoặc không tất toán HĐTG của KH trong trường hợp nghi ngờ

và/hoặc có dấu hiệu nghi ngờ KH có gian lận/giả mạo, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, trục lợi từ các sản phẩm/ ứng dụng dẫn đến gây thiệt hại về vật chất hoặc rủi ro về hoạt động, về danh tiếng cho TPBank. Việc này sẽ được Đơn vị kinh doanh nơi Khách hàng mở TG CKH thông báo tới Khách hàng bằng văn bản.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng:

1. Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi TG CKH theo thỏa thuận với TPBank;
2. Được quyền cầm cố TG CKH làm tài sản đảm bảo để vay vốn tại TPBank hoặc các TCTD khác nếu được TCTD đó chấp thuận;
3. Có trách nhiệm tự quản lý chữ ký, con dấu (nếu có) và chịu trách nhiệm trong trường hợp chữ ký, con dấu bị lạm dụng dẫn đến việc Khách hàng bị tổn thất hoặc bị lợi dụng trong các giao dịch không hợp pháp liên quan đến Hợp đồng TG CKH hoặc có phát sinh tranh chấp với bên thứ ba;
4. Phải điền đầy đủ thông tin vào chứng từ giao dịch theo mẫu biểu của TPBank/ mẫu biểu được TPBank chấp thuận và xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo yêu cầu của TPBank khi thực hiện giao dịch liên quan đến Hợp đồng TG CKH;
5. Không được sử dụng Hợp đồng TG CKH nhằm mục đích trốn thuế, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc lợi dụng và những giao dịch bất hợp pháp khác;
6. Không cung cấp thông tin sai sự thật về TG CKH cho TPBank và/hoặc bên thứ ba;
7. Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của số tiền gửi tại TPBank. Trong trường hợp khoản tiền gửi liên quan đến hành vi rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt TPBank sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào liên quan đến khoản tiền gửi này;
8. Trường hợp Khách hàng gửi tiền theo ủy thác của tổ chức/cá nhân nước ngoài, Khách hàng cung cấp cho TPBank theo Biểu mẫu *Tờ khai thông tin thỏa thuận pháp lý của Khách hàng tổ chức* của TPBank ban hành theo từng thời kỳ;
9. Bồi thường thiệt hại cho TPBank theo quy định pháp luật trong trường hợp vi phạm Hợp đồng TG CKH và gây thiệt hại cho TPBank;
10. Kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan đến việc sử dụng sản phẩm do TPBank quy định theo biểu phí áp dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp ban hành từng thời kỳ;
11. Thông báo kịp thời cho TPBank theo đúng quy trình về khiếu nại, tra soát trong trường hợp phát hiện bất kỳ vấn đề vi phạm đến quyền và lợi ích của Khách hàng hoặc của TPBank;
12. Hoàn trả cho TPBank những khoản thanh toán thừa và lãi suất phát sinh theo quy định của TPBank, những khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào Tài khoản;
13. Không lợi dụng các chính sách sản phẩm của TPBank để trục lợi hoặc thực hiện các giao dịch bất hợp pháp gây thiệt hại cho TPBank theo đánh giá của TPBank;
14. Nếu Khách hàng có sự gian lận hoặc bị giả mạo trong việc sử dụng các giấy tờ tùy thân để giao dịch, cung cấp thông tin không chính xác, thông tin giả mạo hoặc TPBank nghi ngờ giao dịch có dấu hiệu gian lận, giả mạo thì TPBank có quyền từ chối cung cấp dịch vụ hoặc chấm dứt việc sử dụng dịch vụ tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần sự đồng ý của Khách hàng và không cần thông báo cho Khách hàng; đồng thời Khách hàng phải chịu hoàn toàn các thiệt hại phát sinh do bị gian lận/giả mạo thông tin, chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các thiệt hại phát sinh (nếu có);
15. Đồng ý cho TPBank tự động trích nợ Tài khoản sau khi tất toán TG CKH để thanh toán giá trị các Giao dịch, các loại phí liên quan đến Giao dịch, phí giải quyết tranh chấp của Khách hàng phát sinh

với TPBank theo quy định của TPBank và pháp luật.

Điều 6. Điều khoản chung

1. TPBank có quyền sửa đổi bất kỳ quy định nào của Điều Khoản, Điều Khoản này tùy từng thời điểm mà TPBank cho là phù hợp theo quyết định của TPBank. TPBank sẽ thực hiện thông báo các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế cho Khách hàng bằng một trong các hình thức bao gồm: văn bản, email, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo trên website chính thức của TPBank, niêm yết tại trụ sở các điểm giao dịch của TPBank. TPBank được toàn quyền quyết định hình thức thông báo đến Khách hàng. Việc Khách hàng tiếp tục duy trì Hợp đồng TG CKH sau ngày mà các sửa đổi của Điều Khoản, Điều Khoản này có hiệu lực sẽ được xem là sự chấp thuận và đồng ý chịu ràng buộc của Khách hàng đối với các sửa đổi đó;
2. Hai Bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng TG CKH. Khi phát sinh những vướng mắc, hai Bên phải thông báo kịp thời cho nhau bằng văn bản để cùng nhau giải quyết;
3. Trường hợp không thể giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, TPBank hoặc Khách hàng có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;
4. Trường hợp có thỏa thuận thay đổi các nội dung tại Hợp đồng TG CKH, hai Bên sẽ tiến hành lập Phụ lục Hợp đồng TG CKH, các Phụ lục Hợp đồng TG CKH này là một phần không tách rời của Hợp đồng TG CKH;
5. Khi Khách hàng hoàn tất việc mở TG CKH và ký trên Hợp đồng TG CKH, Khách hàng đã đồng ý với Điều khoản, Điều kiện này; các Điều khoản, Điều kiện này là một phần không tách rời của Hợp đồng TG CKH giữa Khách hàng và TPBank, có hiệu lực kể từ ngày các bên ký Hợp đồng TG CKH cho đến ngày Khách hàng tất toán TG CKH phù hợp với các quy định của Điều khoản, Điều kiện này và/hoặc các quy định của TPBank.